

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 353/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Võ Hoài Bảo T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ 1, thôn C, xã S, huyện D, Khánh Hòa

- Bị đơn: Ông Trần Minh T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 1, thôn C, xã S, huyện D, Khánh Hòa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Hoài Bảo T và ông Trần Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Võ Hoài Bảo T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Trần Hoài A, sinh ngày 11/02/2015. Ông Trần Minh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Trần Khải N, sinh ngày 07/02/2013. Bà T, ông T không cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Bà T, ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung nếu xét thấy cần thiết bà T, ông T có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền thay đổi về việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà T, ông T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Võ Hoài Bảo T nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm (trong đó bà T tự nguyện nộp thay tiền án phí HNGĐ-ST cho ông T) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0012242 ngày 31/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Bà T, ông T đã nộp đủ án phí. Hoàn lại cho bà T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Quy định: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H. D;
- UBND xã S
- (theo GCNKH số 50 ngày 22/8/20);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Bảo Ngân